

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2023/DS-ST

Ngày: 31-7-2023

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Thiện;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Đào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Liêm, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Phượng Tú, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2023/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thu L, sinh năm 1976; địa chỉ: Ấp K, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; có đơn đề nghị vắng mặt.

Bị đơn: Anh Đặng Văn H, sinh năm: 1967; chị Đỗ Thị G, sinh năm: 1969; địa chỉ: Tổ H, ấp T, xã T, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28-12-2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Võ Thu L trình bày:

Chị với anh H, chị G, không có mối quan hệ họ hàng, chỉ quen biết với nhau. Ngày 10-3-2020, vợ chồng anh H, chị G vay của chị số tiền 1.000.000.000

đồng, có viết giấy nợ anh H và chị G ký tên, lãi suất thoả thuận miệng 3%/tháng, không thoả thuận thời hạn trả nợ. Sau đó anh H, chị G trả được số tiền 200.000.000 đồng, ngày 15-12-2022 giữa hai bên chốt lại anh H, chị G còn nợ chị 800.000.000 đồng, chị đồng ý cho trả dần mỗi tháng 10.000.000 đồng bắt đầu từ ngày 15-12-2022, trả trong vòng 80 tháng; nhưng anh H, chị G không thực hiện. Nay chị yêu cầu anh H, chị G trả số tiền vay còn nợ là 800.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định pháp luật tính từ ngày 15-12-2022 cho đến khi trả hết nợ. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Đặng Văn H, chị Đỗ Thị G đã được Tòa án triệu tập họp lệ mà vẫn cố tình vắng mặt nên không có văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; bị đơn phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng:

Chị L khởi kiện yêu cầu anh H, chị G trả tiền nợ vay, căn cứ vào khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Chị L có đơn đề nghị vắng mặt, anh H, chị G tuy vắng mặt nhưng Tòa án đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục để bảo đảm cho việc xét xử vắng mặt, là đúng theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

[2.1] Ngày 10-3-2020 anh H, chị G vay của chị L số tiền 1.000.000.000 đồng; đến ngày 15-12-2022 trả được số tiền 200.000.000 đồng, còn nợ lại

800.000.000 đồng, thỏa thuận trả dần mỗi tháng 10.000.000 đồng, trong thời hạn 80 tháng; nhưng sau đó anh H, chị G không thực hiện. Quá trình giải quyết, nguyên đơn giao nộp 01 (một) Giấy nợ thể hiện rõ hai nội dung nêu trên, do anh H, chị G ký tên, ghi rõ họ tên và lấn tay. Toà án đã tổng đạt trực tiếp cho anh H, chị G ký nhận các văn bản tố tụng và chứng cứ do nguyên đơn giao nộp; tuy nhiên anh H, chị G không thể hiện ý kiến của mình, cố tình trốn tránh, vắng mặt không có lý do; điều đó chứng minh được rằng anh H, chị G đồng ý với số nợ 800.000.000 đồng và không có ý kiến gì đối với nguyên cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L buộc anh H, chị G trả số tiền vay 800.000.000 đồng là có căn cứ theo quy định tại Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.2] Hợp đồng giữa chị L và anh H, chị G được xác định là hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn và có lãi; nguyên đơn cho rằng lãi suất thỏa thuận miệng 3%/tháng, tuy nhiên trong hợp đồng không thể hiện mức lãi suất cụ thể. Do đó lãi suất được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, số tiền vay 800.000.000 đồng tính từ ngày 15-12-2022 đến ngày xét xử sơ thẩm 31-7-2023 là 07 tháng 16 ngày, với mức lãi suất 10%/năm thành tiền là 50.222.000 đồng.

Như vậy anh H, chị G có nghĩa vụ trả cho chị L số tiền 850.222.000 đồng, bao gồm: Nợ gốc 800.000.000 đồng và tiền lãi 50.222.000. đồng.

[3] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thu L đối với anh Đặng Văn H, chị Đỗ Thị G về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc anh Đặng Văn H và chị Đỗ Thị G có nghĩa vụ trả cho chị Võ Thu L số tiền 850.222.000 (T trăm năm mươi triệu hai trăm hai mươi nghìn) đồng, bao

gồm: Nợ gốc 800.000.000 (Tám trăm triệu) đồng và tiền lãi 50.222.000 (Năm mươi triệu hai trăm hai mươi nghìn) đồng.

2. Kể từ tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Đặng Văn H, chị Đỗ Thị G phải chịu là 37.507.000 (Ba mươi bảy triệu năm trăm lẻ bảy nghìn) đồng.

Chị Võ Thu L không phải chịu án phí; hoàn trả lại cho chị L 18.000.000 (Mười tám triệu) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012962 ngày 05-01-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

4. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS H. Dương Minh Châu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Lê Huỳnh Châu